

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 02 - 2022

V/v: “Tranh chấp hôn nhân  
và gia đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Mỹ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Mai Khanh và ông Trần Xuân T.

**- *Thư ký phiên tòa:*** ông Lương Văn Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 197/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 219/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú trước khi xuất cảnh: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An; hiện đang ở Nhật Bản; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 22/10/2020 và bản tự khai đề ngày 09/12/2021, nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Tr trình bày:*

Chị Trần Thị Huyền Tr và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 18/3/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với bố mẹ chồng tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình quan điểm sống của hai người không hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, xung đột nhau trong cuộc

sống. Cuối năm 2017, anh C đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, đến nay không còn liên lạc với chị Tr, hai bên đã sống ly thân, cắt đứt quan hệ.

Nay chị Tr thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Tr làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Bảo T, sinh ngày 17/11/2016. Hiện tại, cháu T đang ở với chị Tr. Nếu ly hôn, chị Tr đề nghị Tòa án giao cháu T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn C, do vợ chồng không liên lạc gì với nhau nên chị Trần Thị Huyền Tr không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh C ở Nhật Bản. Theo chị Tr trình bày anh C vẫn thường xuyên liên lạc về với bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Hữu K và bà Nguyễn Thị T; địa chỉ cư trú: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An và ông K, bà T biết địa chỉ cụ thể của anh C ở Nhật Bản; đề nghị Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã gửi văn bản cho ông Nguyễn Hữu K và bà Nguyễn Thị T (là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn C) thông báo về việc Tòa án đang thụ lý, giải quyết vụ án để ông K, bà T thông báo cho anh C và đề nghị anh C nêu ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Tr. Tòa án cũng đã niêm yết các văn bản tố tụng bao gồm thông báo về việc thụ lý vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, giấy triệu tập phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa tại nơi cư trú của anh C trước khi đi nước ngoài. Tuy nhiên, anh C không có ý kiến gì và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Trần Thị Huyền Tr và anh Nguyễn Văn C được ly hôn. Về con chung: giao cháu Nguyễn Trần Bảo T cho chị Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: chị Tr không yêu cầu cấp dưỡng

nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét do nguyên đơn không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình có đương sự hiện đang ở Nhật Bản. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 40 và Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Văn C hiện đang ở Nhật Bản, không có địa chỉ cụ thể. Ông Nguyễn Hữu K và bà Nguyễn Thị T (là bố mẹ đẻ của anh C) đã thông báo cho con trai về việc thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Tòa án cũng đã niêm yết các văn bản tố tụng liên quan theo quy định pháp luật đồng thời yêu cầu ông K, bà T cung cấp địa chỉ cụ thể của anh C ở Nhật Bản nhưng ông K, bà T không cung cấp được. Tính đến ngày mở phiên tòa xét xử lần thứ ba, Tòa án không nhận được bất cứ văn bản nào của anh C trình bày về yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Tr nên được coi như trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết và vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Tr vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn C vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt các đương sự.

[2] Xét nội dung vụ án và các ý kiến, yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Huyền Tr và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện; có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống chung hạnh phúc một thời gian ngắn thì đã phát sinh mâu thuẫn, hiện đã sống ly thân, mỗi người một nơi. Anh C đang sinh sống làm việc ở tại Nhật Bản, chị Tr ở Việt Nam. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do tính tình không hợp, hai bên không còn liên lạc, quan tâm nhau, tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Chị Tr có nguyện vọng được ly hôn với anh C. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Tr và anh C không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng. Vì vậy, nếu kéo dài cuộc hôn nhân này thì mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Tr được ly hôn với anh C là phù hợp Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Bảo

T, sinh ngày 17/11/2016; hiện nay, cháu T đang ở với chị Tr và chị Tr đề nghị Tòa án giao cháu T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sau ly hôn. Xét thấy, anh C hiện đang ở nước ngoài và chưa có ý kiến gì về việc nuôi con nên cần giao cháu T cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Tr chưa yêu cầu và anh C cũng chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Các bên có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

[3] Về án phí sơ thẩm: nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Tr phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 40, khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 469 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Tr.

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Huyền Tr được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

- Về con chung: giao 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Bảo Trâm cho chị Trần Thị Huyền Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, trưởng T. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Trần Thị Huyền Tr chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều

30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: các bên có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung bằng một vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

2. Về án phí sơ thẩm: căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc chị Trần Thị Huyền Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011576 ngày 01 tháng 12 năm 2021.

3. Chị Trần Thị Huyền Tr có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án; anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Quỳnh Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mỹ Hải**